

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2151010116	Âu Quang Duy	YK2	7	401A	10h45	
2	2151010213	Bùi Phương Linh	YK2	6	401A	10h45	
3	2151010087	Bùi Quang Tuấn Bảo	YK1	4	401A	10h45	
4	2151010413	Đào Thị Khánh Hoa	YK1	4	401A	10h45	
5	2151010256	Đinh Hồng Ngọc	YK2	5	401A	10h45	
6	2151010046	Đinh Thúy An	YK1	1	401A	10h45	
7	2151010305	Đoàn Quang Tâm	YK2	8	401A	10h45	
8	2151010197	Dương Duy Hưng	YK2	6	401A	10h45	
9	2151010214	Dương Thùy Linh	YK2	7	401A	10h45	
10	2151010237	Hoàng Đức Minh	YK1	1	401A	10h45	
11	2151010238	Hoàng Hồng Minh	YK1	2	401A	10h45	
12	2151010320	Hoàng Khắc Thanh	YK1	2	401A	10h45	
13	2151010310	Hoàng Minh Toàn	YK1	2	401A	10h45	
14	2151010055	Hoàng Tuấn Anh	YK1	2	401A	10h45	
15	2151010287	Lê Anh Quân	YK1	2	401A	10h45	
16	2151010395	Lê Bá Lộc	YK1	4	401A	10h45	
17	2151010128	Lê Thành Đạt	YK2	6	401A	10h45	
18	2151010163	Lê Thị Hậu	YK1	1	401A	10h45	
19	2151010391	Lê Viết Lâm	YK1	2	401A	10h45	
20	2151010253	Leo Vũ Kim Ngân	YK1	3	401A	10h45	
21	2151010149	Lục Sơn Hà	YK1	4	401A	10h45	
22	2151010058	Lương Thị Lan Anh	YK1	4	401A	10h45	
23	2151010311	Mai Anh Tú	YK1	3	401A	10h45	
24	2151010002	Mai Hồng Anh	YK2	7	401A	10h45	
25	2151010061	Ngô Thị Hồng Anh	YK2	7	401A	10h45	
26	2151010272	Ngô Trần Uyên Nhi	YK1	4	401A	10h45	
27	2151010062	Nguyễn Công Tiến Anh	YK2	8	401A	10h45	
28	2151010043	Nguyễn Đoàn Trang	YK2	7	401A	10h45	
29	2151010283	Nguyễn Đức Ánh Quang	YK2	7	401A	10h45	
30	2151010302	Nguyễn Đức Tài	YK2	5	401A	10h45	
31	2151010323	Nguyễn Đức Thành	YK1	4	401A	10h45	
32	2151010392	Nguyễn Hoàng Lâm	YK1	3	401A	10h45	
33	2151010315	Nguyễn Hoàng Tùng	YK2	7	401A	10h45	
34	2151010118	Nguyễn Thành Duy	YK2	8	401A	10h45	
35	2151010230	Nguyễn Thảo Ly	YK1	2	401A	10h45	
36	2151010049	Nguyễn Thúy An	YK1	4	401A	10h45	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	2151010412	Nguyễn Văn Ngọc	YK2	6	401A	10h45	
38	2151010276	Phan Thị Quỳnh Như	YK2	6	401A	10h45	
39	2151010009	Trần Đình Bình	YK2	5	401A	10h45	
40	2151010363	Trần Quang Vinh	YK1	2	401A	10h45	
41	2151010194	Trịnh Quốc Huy	YK2	5	401A	10h45	
42	2151010077	Trịnh Quỳnh Anh	YK2	6	401A	10h45	
43	2151010078	Trương Tuấn Anh	YK2	7	401A	10h45	
44	2151010326	Ứng Thị Kim Thành	YK2	7	401A	10h45	
45	2151010370	Vũ Thị Hải Yến	YK2	8	401A	10h45	
46	2151010227	Chu Thị Ly	YK1	4	402A	10h45	
47	2151010157	Đào Thị Hằng	YK2	8	402A	10h45	
48	2151010344	Đỗ Anh Thư	YK1	1	402A	10h45	
49	2151010244	Đỗ Nguyễn Hà Nam	YK2	8	402A	10h45	
50	2151010019	Hà Hải Đăng	YK1	2	402A	10h45	
51	2151010054	Hoàng Ngọc Anh	YK1	1	402A	10h45	
52	2151010390	Huỳnh Duy Khuê	YK1	1	402A	10h45	
53	2151010211	Lã Quế Lâm	YK1	4	402A	10h45	
54	2151010241	Lê Hà My	YK2	5	402A	10h45	
55	2151010148	Lê Thu Hà	YK1	3	402A	10h45	
56	2151010240	Lê Văn Uyên Minh	YK1	4	402A	10h45	
57	2151010140	Nguyễn Đình Đức	YK1	3	402A	10h45	
58	2151010396	Nguyễn Hoàng Anh Minh	YK2	5	402A	10h45	
59	2151010340	Nguyễn Ngọc Thiện	YK2	5	402A	10h45	
60	2151010362	Nguyễn Quang Vinh	YK1	1	402A	10h45	
61	2151010048	Nguyễn Thị Thu An	YK1	3	402A	10h45	
62	2151010384	Nguyễn Tiến Đức	YK2	8	402A	10h45	
63	2151010006	Nguyễn Việt Anh	YK2	7	402A	10h45	
64	2151010203	Phạm Đức Kiên	YK1	1	402A	10h45	
65	2151010243	Phạm Thị Lê Na	YK2	7	402A	10h45	
66	2151010397	Phạm Thị Thu Minh	YK1	3	402A	10h45	
67	2151010142	Phạm Tuấn Đức	YK2	5	402A	10h45	
68	2151010304	Phùng Thế Tài	YK2	7	402A	10h45	
69	2151010365	Phùng Tiến Vũ	YK1	4	402A	10h45	
70	2151010261	Trần Bảo Ngọc	YK1	4	402A	10h45	
71	2151010036	Trần Dũng Tài	YK1	4	402A	10h45	
72	2151010255	Trần Thị Thúy Ngân	YK1	4	402A	10h45	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	2151010398	Trịnh Quang Minh	YK2	7	402A	10h45	
74	2151010180	Trương Như Hoàng	YK1	2	402A	10h45	
75	2151010346	Trương Thị Minh Thư	YK1	3	402A	10h45	
76	2151010079	Văn Hoàng Anh	YK2	8	402A	10h45	
77	2151010151	Võ Thị Thu Hà	YK2	6	402A	10h45	
78	2151010016	Võ Trần Tùng Dương	YK2	7	402A	10h45	
79	2151010106	Vũ Hoàng Danh	YK2	7	402A	10h45	
80	2151010314	Cao Anh Tùng	YK2	6	402B	10h45	
81	2151010182	Cao Hoàng Hùng	YK1	4	402B	10h45	
82	2151010322	Đặng Trung Thành	YK1	3	402B	10h45	
83	2151010268	Đinh Thị Nhân	YK1	1	402B	10h45	
84	2151010198	Hà Phú Hưng	YK2	7	402B	10h45	
85	2151010001	Hà Phương Anh	YK1	2	402B	10h45	
86	2151010165	Hà Thu Hiền	YK1	3	402B	10h45	
87	2151010011	Hoàng Lê Dung	YK2	7	402B	10h45	
88	2151010127	Lê Đình Đạt	YK2	5	402B	10h45	
89	2151010337	Lê Ngọc Hạnh Thiên	YK1	1	402B	10h45	
90	2151010047	Lường Việt An	YK1	2	402B	10h45	
91	2151010059	Mai Đức Anh	YK2	5	402B	10h45	
92	2151010060	Ngô Sỹ Đức Anh	YK2	6	402B	10h45	
93	2151010139	Nguyễn Đăng Đức	YK2	7	402B	10h45	
94	2151010130	Nguyễn Doãn Thành Đạt	YK2	8	402B	10h45	
95	2151010303	Nguyễn Đức Tài	YK2	6	402B	10h45	
96	2151010135	Nguyễn Hải Đăng	YK1	3	402B	10h45	
97	2151010228	Nguyễn Hải Ly	YK2	5	402B	10h45	
98	2151010367	Nguyễn Kim Xuân	YK2	5	402B	10h45	
99	2151010094	Nguyễn Thanh Bình	YK2	6	402B	10h45	
100	2151010032	Nguyễn Thị Hằng Nga	YK1	1	402B	10h45	
101	2151010301	Nguyễn Trường Sơn	YK1	3	402B	10h45	
102	2151010070	Nguyễn Tuấn Anh	YK1	2	402B	10h45	
103	2151010166	Phạm Thị Hoa Hiền	YK1	4	402B	10h45	
104	2151010168	Phùng Vũ Hiệp	YK2	6	402B	10h45	
105	2151010143	Trần Đình Đức	YK2	6	402B	10h45	
106	2151010076	Trần Hồng Anh	YK2	5	402B	10h45	
107	2151010222	Trần Ngọc Hải Long	YK1	1	402B	10h45	
108	2151010369	Trương Thị Bảo Yến	YK1	1	402B	10h45	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
109	2151010271	Võ Văn Nhật	YK1	3	402B	10h45	
110	2151010183	Vũ Hùng	YK2	5	402B	10h45	
111	2151010242	Vũ Huyền My	YK2	6	402B	10h45	
112	2151010364	Xa Quang Vinh	YK1	3	402B	10h45	
113	2151010270	Cao Minh Nhật	YK1	2	403A	10h45	
114	2151010372	Đào Lê Duy Anh	YK2	6	403A	10h45	
115	2151010152	Đào Thanh Hạ	YK2	7	403A	10h45	
116	2151010257	Đinh Hoàng Minh Ngọc	YK2	6	403A	10h45	
117	2151010357	Đinh Thị Kiều Trưng	YK1	2	403A	10h45	
118	2151010356	Đỗ Quốc Trung	YK1	1	403A	10h45	
119	2151010164	Đỗ Thị Hiền	YK1	2	403A	10h45	
120	2151010376	Đoàn Thái Bảo	YK2	6	403A	10h45	
121	2151010378	Dương Tuấn Cường	YK2	6	403A	10h45	
122	2151010099	Hồ Giang Châu	YK2	7	403A	10h45	
123	2151010274	Hoàng Thị Hồng Nhung	YK1	4	403A	10h45	
124	2151010086	Kha Đức Ân	YK2	5	403A	10h45	
125	2151010089	Lê Công Bắc	YK1	1	403A	10h45	
126	2151010169	Lê Minh Hiếu	YK2	7	403A	10h45	
127	2151010147	Lê Thị Thu Hà	YK1	2	403A	10h45	
128	2151010215	Ngô Thị Khánh Linh	YK2	8	403A	10h45	
129	2151010299	Nguyễn Đình Sơn	YK1	2	403A	10h45	
130	2151010368	Nguyễn Hải Yến	YK2	6	403A	10h45	
131	2151010338	Nguyễn Kim Vũ Thiên	YK1	2	403A	10h45	
132	2151010205	Nguyễn Mạnh Khải	YK2	8	403A	10h45	
133	2151010167	Nguyễn Ngọc Hiền	YK2	5	403A	10h45	
134	2151010170	Nguyễn Ngọc Hiếu	YK2	8	403A	10h45	
135	2151010030	Nguyễn Ngọc Mai	YK2	8	403A	10h45	
136	2151010316	Nguyễn Phan Tùng	YK2	8	403A	10h45	
137	2151010190	Nguyễn Sơn Huy	YK1	1	403A	10h45	
138	2151010350	Nguyễn Thanh Trà	YK1	4	403A	10h45	
139	2151010273	Nguyễn Thị Hoài Nhi	YK2	5	403A	10h45	
140	2151010069	Nguyễn Thị Minh Anh	YK1	1	403A	10h45	
141	2151010216	Nguyễn Thị Thảo Linh	YK1	2	403A	10h45	
142	2151010090	Nguyễn Thị Tuyết Băng	YK1	3	403A	10h45	
143	2151010071	Nguyễn Tuấn Anh	YK1	3	403A	10h45	
144	2151010200	Ninh Thị Mai Hương	YK2	8	403A	10h45	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
145	2151010123	Phạm Quý Dương	YK1	4	403A	10h45	
146	2151010204	Phạm Tuấn Kiệt	YK2	7	403A	10h45	
147	2151010192	Phan Hữu Huy	YK1	3	403A	10h45	
148	2151010126	Phan Thế Đán	YK1	1	403A	10h45	
149	2151010325	Phan Văn Thành	YK2	6	403A	10h45	
150	2151010124	Phùng Thái Dương	YK2	5	403A	10h45	
151	2151010225	Trần Huy Lực	YK1	3	403A	10h45	
152	2151010289	Trần Minh Quân	YK2	8	403A	10h45	
153	2151010382	Trần Nguyễn Hải Đăng	YK2	7	403A	10h45	
154	2151010109	Trần Thị Lê Dung	YK1	2	403A	10h45	
155	2151010150	Trịnh Thị Khánh Hà	YK2	5	403A	10h45	
156	2151010275	Văn Thị Nhung	YK2	8	403A	10h45	
157	2151010290	Võ Đình Quân	YK2	5	403A	10h45	
158	2151010336	Vương Đức Thắng	YK2	8	403A	10h45	
159	2151010286	Bùi Quốc Quân	YK1	1	404A	10h45	
160	2151010252	Cao Kim Ngân	YK1	2	404A	10h45	
161	2151010375	Cù Xuân Bách	YK1	3	404A	10h45	
162	2151010282	Đoàn Nhật Quang	YK2	6	404A	10h45	
163	2151010013	Hà Mạnh Duy	YK2	6	404A	10h45	
164	2151010195	Hà Thị Ngọc Huyền	YK2	6	404A	10h45	
165	2151010312	Hoàng Minh Tuấn	YK1	4	404A	10h45	
166	2151010122	Hoàng Phan Trọng Dương	YK1	3	404A	10h45	
167	2151010056	Khúc Thị Ngọc Anh	YK1	3	404A	10h45	
168	2151010399	Kiều Thảo Ngọc	YK2	8	404A	10h45	
169	2151010259	Lâm Bảo Ngọc	YK2	7	404A	10h45	
170	2151010239	Lê Công Minh	YK1	3	404A	10h45	
171	2151010008	Lê Đình Bách	YK1	2	404A	10h45	
172	2151010212	Lê Duy Lâm	YK2	5	404A	10h45	
173	2151010288	Lê Hồng Quân	YK1	3	404A	10h45	
174	2151010138	Lê Minh Đức	YK1	1	404A	10h45	
175	2151010146	Lê Minh Hà	YK1	1	404A	10h45	
176	2151010040	Lê Ngọc Minh Thư	YK2	6	404A	10h45	
177	2151010129	Lê Tiến Đạt	YK2	7	404A	10h45	
178	2151010374	Mai Kim Anh	YK1	2	404A	10h45	
179	2151010179	Ngô Huy Hoàng	YK1	1	404A	10h45	
180	2151010041	Ngô Thị Hà Trang	YK2	5	404A	10h45	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Chăm sóc sức khỏe ban đầu

- | | | | | |
|---------------|----------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y5BS_1_2 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 9/5/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
181	2151010345	Nguyễn Anh Thư	YK2	8	404A	10h45	
182	2151010309	Nguyễn Đăng Tiến	YK1	1	404A	10h45	
183	2151010339	Nguyễn Đức Thiện	YK1	4	404A	10h45	
184	2151010015	Nguyễn Hoàng Dương	YK1	1	404A	10h45	
185	2151010101	Nguyễn Hồng Chi	YK2	8	404A	10h45	
186	2151010196	Nguyễn Ngọc Huyền	YK2	7	404A	10h45	
187	2151010229	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	YK2	6	404A	10h45	
188	2151010349	Nguyễn Phương Trà	YK1	3	404A	10h45	
189	2151010224	Nguyễn Thành Luân	YK1	2	404A	10h45	
190	2151010037	Nguyễn Thị Thảo	YK2	8	404A	10h45	
191	2151010324	Nguyễn Thiều Công Thành	YK2	5	404A	10h45	
192	2151010042	Nguyễn Thùy Trang	YK2	6	404A	10h45	
193	2151010003	Nguyễn Tuấn Anh	YK2	8	404A	10h45	
194	2151010191	Nguyễn Việt Huy	YK1	2	404A	10h45	
195	2151010074	Phạm Hoàng Anh	YK1	4	404A	10h45	
196	2151010141	Phạm Ngọc Trung Đức	YK1	4	404A	10h45	
197	2151010284	Trần Minh Quang	YK2	8	404A	10h45	
198	2151010038	Trần Ngọc Thiện	YK1	3	404A	10h45	
199	2151010193	Trần Quang Huy	YK1	4	404A	10h45	
200	2151010313	Trịnh Viết Tuệ	YK2	5	404A	10h45	
201	2151010181	Vũ Thị Bích Hợp	YK1	3	404A	10h45	
202	2151010297	Vũ Thị Hương Quỳnh	YK1	1	404A	10h45	
203	2151010044	Vũ Trần Quỳnh Trang	YK2	8	404A	10h45	